

Số: 01/2025/QĐST-DS

Khoái Châu, ngày 13 tháng 01 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 143; Điều 144; Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 03/01/2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 45/2024/TLST - DS ngày 15 tháng 10 năm 2024, về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

**XÉT THẤY**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- **Nguyên đơn:** Bà Vũ Thị Minh N, sinh năm 1963; Địa chỉ: khu B, thị trấn K, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

- **Bị đơn:** Bà Dương Thị H, sinh năm 1975; Nơi đăng ký HKTT, trú tại: thôn Y, xã D, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Đặng Quang H1, sinh năm 1959

Người đại diện theo ủy quyền của ông H1: Bà Vũ Thị Minh N, sinh năm 1963  
Đều trú tại: khu B, thị trấn K, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

**2. Sự thỏa thuận cụ thể của các đương sự cụ thể như sau:**

\* *Về khoản nợ, hai bên thỏa thuận, thống nhất tính đến ngày 03/01/2025, bà Dương Thị H còn nợ vợ chồng bà Vũ Thị Minh N các khoản như sau:*

- Tiền gốc: 800.000.000đ (Tám trăm triệu đồng);

- Tiền lãi: 1.144.000.000 (Một tỷ, một trăm bốn mươi bốn triệu đồng).

Tổng cả gốc và lãi là: 1.944.000.000 đồng (Một tỷ, chín trăm, bốn mươi bốn triệu đồng).

- Vàng (quy ra tiền): 05 chỉ nhân hiệu SJC x 8.500.000đ/chỉ = 42.500.000đ (bốn mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Tổng nợ tiền gốc, lãi, vàng (quy ra tiền) là: **1.986.500.000** đồng (Một tỷ, chín trăm tám mươi sáu triệu, năm trăm nghìn đồng).

**\* Về phương án trả nợ, bà H nhất trí tự nguyện trả nợ vợ chồng bà N theo phương án như sau:**

Chậm nhất:

- Ngày 20/01/2025 trả 05 chỉ vàng SJC (trả bằng tiền): 42.500.000 đồng;

- Ngày 20/02/2025 trả số tiền 150.000.000 đồng;

- Ngày 20/3/2025 trả số tiền 150.000.000 đồng;

- Ngày 20/4/2025 trả số tiền 150.000.000 đồng;

- Ngày 31/12/2025 trả nốt số tiền 1.494.000.000 đồng.

Kể từ khi bản án (quyết định) có hiệu lực pháp luật và đến hạn trả nợ, nếu người có nghĩa vụ trả nợ không trả nợ, hoặc trả nợ không đầy đủ, hoặc vi phạm bất kỳ một kỳ hạn trả nợ nào theo thỏa thuận nêu trên, thì người được thi hành án có quyền làm đơn đề nghị thi hành án theo quy định của pháp luật; nếu người phải thi hành án chậm thanh toán trả các khoản tiền nợ nêu trên thì người phải thi hành án còn phải chịu lãi suất theo mức quy định tại khoản 2 Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành.

**\* Về án phí:**

- Bà Vũ Thị Minh N và ông Đặng Quang H1 mỗi người phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 8.949.000 đồng (làm tròn). Tuy nhiên, bà N và ông H1 là người cao tuổi và có đơn xin miễn tiền án phí nên được miễn toàn bộ tiền án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

- Bà Dương Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là: 17.898.700 đồng (Mười bảy triệu, tám trăm chín mươi tám nghìn, bảy trăm đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không thể kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được quy định theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**THẨM PHÁN**

Nơi nhận:

- *Đương Sự;*
- *TAND tỉnh Hưng Yên;*
- *VKSND huyện Khoái Châu;*
- *THA huyện Khoái Châu*
- *Lưu HSVA.*

**Lê Trung Kiên**